

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A1

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đinh Công Huân

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Huân	CNghệ - Thiên	Toán - Huân	T.Anh - Hoan	Sinh - Huyền.S	Sử - Loan
Hóa - Dương	Văn - Yến.V	GDCD - Phương	Sử - Loan	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Hoan
Văn - Yến.V	Văn - Yến.V	Lí - Thiên	Toán - Huân	Toán - Huân	Hóa - Dương
T.Anh - Hoan	Toán - Huân	Hóa - Dương	Sinh - Huyền.S	Toán - Huân	Lí - Thiên
Lí - Thiên			Tin - Huân	SHL - Huân	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A2

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Trịnh Thị Lụa

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Lụa	T.Anh - Yên.A	Sinh - Huyền.S	Sử - Nguyệt	Lí - Thu.L	Lí - Thu.L
Địa - Nhung.Đ	Văn - T.Duyên	Văn - T.Duyên	Tin - Thu.T	CNghệ - Thẩm	Hóa - Lụa
T.Anh - Yên.A	Toán - Thu.T	GDCD - Phương	Toán - Thu.T	Toán - Thu.T	Sử - Nguyệt
Toán - Thu.T	Lí - Thu.L	Hóa - Lụa	T.Anh - Yên.A	Toán - Thu.T	Sinh - Huyền.S
Hóa - Lụa			Văn - T.Duyên	SHL - Lụa	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A3

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Lan Hương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Hương	Sinh - Thiều	Sử - Loan	T.Anh - Sinh	Văn - Vân	Sinh - Thiều
Hóa - Thúy.H	Địa - Nhung.Đ	Toán - Hương	CNghệ - Dung	Hóa - Thúy.H	T.Anh - Sinh
Lí - Dung	Toán - Hương	Lí - Dung	Hóa - Thúy.H	Lí - Dung	T.Anh - Sinh
Toán - Hương	Toán - Hương	GDCD - Phương	Văn - Vân	Toán - Hương	Sử - Loan
Tin - Hương			Văn - Vân	SHL - Hương	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A4

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Diệu Thúy

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thúy.H	Văn - Huệ	GDCD - Phương	Lí - Lịch	Toán - Huấn	Địa - Thảo.Đ
Toán - Huấn	CNghệ - Thẩm	Toán - Huấn	Sử - Nguyệt	Lí - Lịch	Hóa - Thúy.H
Toán - Huấn	Toán - Huấn	Lí - Lịch	Sinh - Khuyên	T.Anh - Huyền.A	Văn - Huệ
Hóa - Thúy.H	T.Anh - Huyền.A	Sử - Nguyệt	Hóa - Thúy.H	Sinh - Khuyên	Văn - Huệ
Tin - Huấn			T.Anh - Huyền.A	SHL - Thúy.H	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A5

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Vũ Văn Dương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Dương	Sử - Loan	Văn - Yến.V	Tin - Thúy.T	Lí - Lịch	Toán - T.Anh
Toán - T.Anh	Địa - Thảo.Đ	T.Anh - Huyền.A	GDCD - Nội	Văn - Yến.V	Toán - T.Anh
Hóa - Dương	Sinh - Thiều	Hóa - Dương	T.Anh - Huyền.A	Văn - Yến.V	Sinh - Thiều
Lí - Lịch	Toán - T.Anh	Sử - Loan	T.Anh - Huyền.A	Toán - T.Anh	CNghệ - Thẩm
Lí - Lịch			Hóa - Dương	SHL - Dương	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A6

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Tuấn Anh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - T.Anh	Sử - Nguyệt	T.Anh - Tuyển	Toán - T.Anh	GDCD - Mừng	Hóa - Dương
CNghệ - Thiên	Lí - Thiên	T.Anh - Tuyển	Toán - T.Anh	Văn - Vân	Sinh - Huyền.S
T.Anh - Tuyển	Toán - T.Anh	Văn - Vân	Hóa - Dương	Toán - T.Anh	Toán - T.Anh
T.Anh - Tuyển	Sinh - Huyền.S	Lí - Thiên	Tin - T.Anh	Lí - Thiên	Địa - Thảo.Đ
Văn - Vân			Sử - Nguyệt	SHL - T.Anh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A7

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Vũ Thị Quỳnh Diệp

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - V.Diệp	Lí - Thu.L	T.Anh - Hoan	GDCD - Nội	Toán - V.Diệp	T.Anh - Hoan
Lí - Thu.L	T.Anh - Hoan	Sử - Loan	T.Anh - Hoan	Lí - Thu.L	Sử - Loan
Sinh - Thiệu	Toán - V.Diệp	Văn - T.Duyên	Hóa - Lụa	CNghệ - Thu.L	Toán - V.Diệp
Hóa - Lụa	Toán - V.Diệp	Văn - T.Duyên	Toán - V.Diệp	Tin - V.Diệp	Sinh - Thiệu
Văn - T.Duyên			Địa - Thảo.Đ	SHL - V.Diệp	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A8

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đặng Thị Kiều Vân

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Vân	Sinh - Huyền.S	CNghệ - Dung	Văn - Vân	T.Anh - Yến.A	Toán - N.Huyền
Sử - Loan	T.Anh - Yến.A	Toán - N.Huyền	Văn - Vân	Hóa - Liên	Toán - N.Huyền
Văn - Vân	Địa - Thảo.Đ	Sử - Loan	Lí - Dung	Toán - N.Huyền	Tin - N.Huyền
T.Anh - Yến.A	Toán - N.Huyền	Hóa - Liên	Địa - Thảo.Đ	Văn - Vân	GDCD - Mừng
Lí - Dung			T.Anh - Yến.A	SHL - Vân	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A9

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Huyền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - N.Huyền	Lí - Hưng	Toán - N.Huyền	Địa - Thảo.Đ	Toán - N.Huyền	Văn - Huệ
Địa - Thảo.Đ	Sử - Loan	T.Anh - Sinh	T.Anh - Sinh	Toán - N.Huyền	Lí - Hưng
Tin - N.Huyền	Toán - N.Huyền	T.Anh - Sinh	Sử - Loan	GDCD - Nội	Hóa - Lụa
T.Anh - Sinh	Văn - Huệ	Văn - Huệ	CNghệ - Thắm	Sinh - Thiều	Toán - N.Huyền
Văn - Huệ			Hóa - Lụa	SHL - N.Huyền	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A10

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đặng Thị Mừng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Mừng	Văn - Vân	Văn - Vân	Toán - Hương	Toán - Hương	Sinh - Huyền.S
Toán - Hương	Văn - Vân	T.Anh - Hoan	CNghệ - Quỳnh	Toán - Hương	Sử - Nguyệt
T.Anh - Hoan	GDCD - Mừng	Địa - Nhung.Đ	Tin - Hương	Địa - Nhung.Đ	Hóa - Thúy.H
Văn - Vân	T.Anh - Hoan	Toán - Hương	Sử - Nguyệt	Lí - Hưng	T.Anh - Hoan
Hóa - Thúy.H			Lí - Hưng	SHL - Mừng	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A11

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đinh Thị Thu

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thu.T	GDCD - Mừng	T.Anh - Huyền.A	Lí - Hưng	Văn - T.Duyên	Sử - Nguyệt
Toán - Thu.T	T.Anh - Huyền.A	Địa - Nhung.Đ	Địa - Nhung.Đ	Lí - Hưng	T.Anh - Huyền.A
Văn - T.Duyên	Văn - T.Duyên	Toán - Thu.T	CNghệ - Quỳnh	Hóa - Thúy.H	T.Anh - Huyền.A
Văn - T.Duyên	Toán - Thu.T	Toán - Thu.T	Tin - Thu.T	Sử - Nguyệt	Hóa - Thúy.H
Sinh - Thiều			Toán - Thu.T	SHL - Thu.T	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A12
(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Vũ Thị Nội

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Nội	CNghệ - Quỳnh	Địa - Thảo.Đ	Toán - V.Diệp	Văn - Yên.V	T.Anh - Sinh
T.Anh - Sinh	Sinh - Huyền.S	Sử - Nguyệt	Toán - V.Diệp	Toán - V.Diệp	Hóa - Dương
Toán - V.Diệp	T.Anh - Sinh	Lí - Trọng	Văn - Yên.V	Sử - Nguyệt	Lí - Trọng
Địa - Thảo.Đ	T.Anh - Sinh	Văn - Yên.V	Văn - Yên.V	Hóa - Dương	Toán - V.Diệp
GDCD - Nội			Tin - V.Diệp	SHL - Nội	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A1

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Ngọc Diệp

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - N.Diệp	T.Anh - Sinh	Toán - N.Diệp	Sử - Loan	CNghệ - Thắm	Lí - Lịch
Hóa - Lụa	Văn - Bình.V	Toán - N.Diệp	Văn - Bình.V	Tin - Công	Lí - Lịch
T.Anh - Sinh	Văn - Bình.V	Văn - Bình.V	T.Anh - Sinh	Hóa - Lụa	Địa - Hùng
Sinh - Thiệu	Toán - N.Diệp	QPAN - Chinh	Sinh - Thiệu	Lí - Lịch	Toán - N.Diệp
Toán - N.Diệp			GDCD - Nội	SHL - N.Diệp	Hóa - Lụa

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A2

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Trần Văn Thiên

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thiên	CNghệ - Thẩm	Hóa - Hằng.H	Văn - Hồng.V	T.Anh - Th.Anh	Lí - Thiên
Toán - Len	Địa - Hùng	Văn - Hồng.V	T.Anh - Th.Anh	Toán - Len	T.Anh - Th.Anh
Toán - Len	Lí - Thiên	GDCD - Nội	Sinh - Mơ	Lí - Thiên	Văn - Hồng.V
Tin - Thảo.T	Toán - Len	Sinh - Mơ	Toán - Len	Hóa - Hằng.H	Văn - Hồng.V
Hóa - Hằng.H			Sử - Loan	SHL - Thiên	QPAN - Chinh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A3

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Khánh Ly

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Ly	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	Sử - Vân.S	Toán - Ly	Sinh - Sen
Tin - Ly	Văn - Hồng.V	GDCD - Nội	T.Anh - Yến.A	Toán - Ly	Lí - Nga.L
Sinh - Sen	Hóa - Huế	T.Anh - Yến.A	Hóa - Huế	Lí - Nga.L	Toán - Ly
Lí - Nga.L	QPAN - Chính	Địa - Hùng	Hóa - Huế	T.Anh - Yến.A	Toán - Ly
Toán - Ly			Văn - Hồng.V	SHL - Ly	CNghệ - Thẩm

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A4

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đặng Phương Thảo

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thảo.T	Địa - Hùng	GDCD - Nội	CNghệ - Quỳnh	Lí - Nga.L	Toán - N.Diệp
Hóa - Huế	Hóa - Huế	T.Anh - V.Huyền	Văn - Hồng.V	Lí - Nga.L	Toán - N.Diệp
Tin - Thảo.T	Toán - N.Diệp	Sinh - Sen	T.Anh - V.Huyền	Hóa - Huế	Sinh - Sen
Văn - Hồng.V	Lí - Nga.L	Toán - N.Diệp	Sử - Vân.S	Toán - N.Diệp	T.Anh - V.Huyền
Văn - Hồng.V			QPAN - Chinh	SHL - Thảo.T	Văn - Hồng.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A5

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: **Đặng Thị Hằng**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Hằng.H	Hóa - Hằng.H	Sử - Vân.S	Văn - Bình.V	Tin - Ngọc.T	Toán - Ngọc.T
Hóa - Hằng.H	Lí - Hưng	Toán - Ngọc.T	T.Anh - Hằng.A	Văn - Bình.V	Toán - Ngọc.T
QPAN - Chinh	GDCD - Nội	Địa - Hùng	Sinh - Sen	Văn - Bình.V	CNghệ - Hưng
Toán - Ngọc.T	T.Anh - Hằng.A	Văn - Bình.V	Lí - Hưng	Toán - Ngọc.T	Sinh - Sen
T.Anh - Hằng.A			Hóa - Hằng.H	SHL - Hằng.H	Lí - Hưng

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A6

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: **Đỗ Thanh Huyền**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Huyền.T	Văn - T.Duyên	T.Anh - Sinh	Văn - T.Duyên	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T
Lí - Lịch	T.Anh - Sinh	Địa - Hùng	Lí - Lịch	Hóa - Thùy	Hóa - Thùy
Sinh - Mơ	QPAN - Chinh	Tin - Công	Toán - Huyền.T	Văn - T.Duyên	CNghệ - Quỳnh
GDCD - Nội	Sinh - Mơ	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T	Văn - T.Duyên	T.Anh - Sinh
T.Anh - Sinh			Sử - Vân.S	SHL - Huyền.T	Lí - Lịch

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A7

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Phạm Thị Ngọc

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Ngọc.T	T.Anh - V.Huyền	Toán - Ngọc.T	Văn - Yên.V	CNghệ - Quỳnh	Lí - Hưng
Toán - Ngọc.T	T.Anh - V.Huyền	Văn - Yên.V	QPAN - Chinh	Sinh - Huyền.S	Sử - Vân.S
Toán - Ngọc.T	Lí - Hưng	Lí - Hưng	GDCD - Nội	Toán - Ngọc.T	Toán - Ngọc.T
Hóa - Thuán	Văn - Yên.V	Tin - Ngọc.T	Hóa - Thuán	Văn - Yên.V	Địa - Hùng
T.Anh - V.Huyền			Sinh - Huyền.S	SHL - Ngọc.T	T.Anh - V.Huyền

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A8

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: **Trịnh Văn Lịch**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Lịch	Văn - Bình.V	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T	Địa - Hùng	Văn - Bình.V
T.Anh - Th.Anh	Hóa - Hằng.H	QPAN - Chính	Toán - Lan.T	GDCD - Nội	Văn - Bình.V
T.Anh - Th.Anh	CNghệ - Quỳnh	Hóa - Hằng.H	Sinh - Thiều	Sinh - Thiều	Lí - Lịch
Sử - Loan	T.Anh - Th.Anh	Lí - Lịch	Hóa - Hằng.H	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T
Toán - Lan.T			Tin - Lan.T	SHL - Lịch	Toán - Lan.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A9

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Bích Len

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Len	Lí - Nga.L	Văn - T.Duyên	Toán - Len	Tin - Công	CNghệ - Quỳnh
T.Anh - Yến.A	GDCD - Nội	T.Anh - Yến.A	Toán - Len	Văn - T.Duyên	Địa - Hùng
Lí - Nga.L	Toán - Len	Hóa - Huế	Văn - T.Duyên	T.Anh - Yến.A	Sinh - Huyền.S
Toán - Len	Văn - T.Duyên	Sinh - Huyền.S	Văn - T.Duyên	Toán - Len	QPAN - Chinh
Hóa - Huế			Hóa - Huế	SHL - Len	Sử - Loan

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A10

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Thu Lan

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Lan.T	GDCD - Nội	T.Anh - Yên.A	T.Anh - Yên.A	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T
Hóa - Hiền.H	Sinh - Mơ	Văn - Bình.V	Lí - Hưng	Sinh - Mơ	Toán - Lan.T
Toán - Lan.T	Địa - Hùng	Hóa - Hiền.H	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T	QPAN - Chính
Tin - Lan.T	CNghệ - Quỳnh	Lí - Hưng	Toán - Lan.T	Sử - Vân.S	Văn - Bình.V
T.Anh - Yên.A			Hóa - Hiền.H	SHL - Lan.T	Văn - Bình.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A11

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Văn Thuận

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thuận	Văn - Yên.V	Hóa - Thuận	Toán - Ly	Lí - Hưng	Tin - Ly
GDCD - Nội	QPAN - Chinh	Sinh - Huyền.S	Toán - Ly	Hóa - Thuận	CNghệ - Thắm
Toán - Ly	T.Anh - Th.Anh	Văn - Yên.V	Sinh - Huyền.S	Toán - Ly	T.Anh - Th.Anh
Văn - Yên.V	Lí - Hưng	Sử - Vân.S	T.Anh - Th.Anh	Địa - Hùng	Hóa - Thuận
Văn - Yên.V			Văn - Yên.V	SHL - Thuận	Toán - Ly

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A12

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đặng Ngọc Thắng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thắng	T.Anh - Hằng.A	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T	GDCD - Nội	Văn - Hồng.V
Sinh - Thiệu	T.Anh - Hằng.A	Hóa - Lụa	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T
T.Anh - Hằng.A	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	QPAN - Chinh	Địa - Hùng	Lí - Thiên
Lí - Thiên	Sinh - Thiệu	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	Hóa - Lụa	Hóa - Lụa
Sử - Loan			CNghệ - Thắm	SHL - Thắng	Tin - Thảo.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A1

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Phạm Cao Thế

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thể	T.Anh - Th.Anh	Địa - Hùng	CNghệ - Nụ	Hóa - Thuấn	Địa - Hùng
Lí - Trọng	Lí - Trọng	Tin - Công	Tin - Công	T.Anh - Th.Anh	QPAN - N.Anh
Toán - Thể	Văn - Huyền.V	Toán - Thể	T.Anh - Th.Anh	Văn - Huyền.V	Toán - Thể
Toán - Thể	Toán - Thể	Lí - Trọng	Sinh - Sen	Văn - Huyền.V	Sử - Nguyệt
GDCD - Mừng			Hóa - Thuấn	SHL - Thể	Hóa - Thuấn

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A2

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đoàn Thị Diệu Mơ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Mơ	CNghệ - Nụ	Sinh - Mơ	Toán - Khoa	Sử - Vân.S	Lí - Dung
GDCD - Mừng	Văn - Huyền.V	T.Anh - Hằng.A	Toán - Khoa	Lí - Dung	Văn - Huyền.V
Địa - Nhung.Đ	Toán - Khoa	T.Anh - Hằng.A	Tin - Thúy.T	QPAN - N.Anh	Văn - Huyền.V
Toán - Khoa	Tin - Thúy.T	Địa - Nhung.Đ	Lí - Dung	Hóa - Liên	Hóa - Liên
Toán - Khoa			T.Anh - Hằng.A	SHL - Mơ	Hóa - Liên

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A3

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Hà Khánh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Khánh	QPAN - N.Anh	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Hằng.A	Toán - Khánh	Toán - Khánh
T.Anh - Hằng.A	Sử - Nguyệt	Hóa - Thủy	CNghệ - Nụ	Toán - Khánh	Lí - Trọng
Lí - Trọng	T.Anh - Hằng.A	Văn - N.Duyên	Tin - Công	Sinh - Sen	Hóa - Thủy
Văn - N.Duyên	Toán - Khánh	Toán - Khánh	Tin - Công	Lí - Trọng	Hóa - Thủy
Văn - N.Duyên			Địa - Nhung.Đ	SHL - Khánh	GDCD - Mừng

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A4

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đinh Thị Nhung

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Nhung.T	Sử - Vân.S	T.Anh - V.Huyền	Tin - Nhung.T	Hóa - Hiền.H	Tin - Nhung.T
Toán - Nhung.T	Hóa - Hiền.H	Sinh - Mơ	T.Anh - V.Huyền	Toán - Nhung.T	Toán - Nhung.T
Hóa - Hiền.H	Toán - Nhung.T	QPAN - N.Anh	GDCD - Mừng	Văn - N.Duyên	Lí - Thu.L
T.Anh - V.Huyền	Toán - Nhung.T	Lí - Thu.L	Địa - Nhung.Đ	Văn - N.Duyên	Lí - Thu.L
Địa - Nhung.Đ			Văn - N.Duyên	SHL - Nhung.T	CNghệ - Nụ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A5

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Dương Thị Nga

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Nga.L	T.Anh - Hoan	Hóa - Thủy	QPAN - N.Anh	Hóa - Thủy	Lí - Nga.L
Sinh - Sen	Lí - Nga.L	Toán - Hằng.T	Toán - Hằng.T	Tin - Hằng.T	Toán - Hằng.T
Tin - Hằng.T	TC Toán - Châu	Văn - Huyền.V	Toán - Hằng.T	Sử - Văn.S	T.Anh - Hoan
Địa - Nhung.Đ	Văn - Huyền.V	Văn - Huyền.V	T.Anh - Hoan	Địa - Nhung.Đ	CNghệ - Nụ
Lí - Nga.L			GDCD - Mừng	SHL - Nga.L	Hóa - Thủy

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A6

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: **Trịnh Thị Minh Thu**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Thu.L	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Hằng.A	Văn - Huệ	Địa - Nhung.Đ	Tin - Thế
Hóa - Thuấn	Lí - Thu.L	Sử - Vân.S	Văn - Huệ	QPAN - N.Anh	Lí - Thu.L
Văn - Huệ	Tin - Thế	Lí - Thu.L	Hóa - Thuấn	Hóa - Thuấn	GDCD - Mừng
T.Anh - Hằng.A	CNghệ - Nụ	Toán - Thế	T.Anh - Hằng.A	Toán - Thế	Toán - Thế
Toán - Thế			Sinh - Mơ	SHL - Thu.L	Toán - Thế

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A7

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Trần Thị Dung

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Dung	Hóa - Hiền.H	Hóa - Hiền.H	Văn - N.Duyên	Lí - Dung	T.Anh - V.Huyền
Toán - Huyền.T	CNghệ - Nụ	Toán - Huyền.T	QPAN - N.Anh	GDCD - Mừng	Lí - Dung
T.Anh - V.Huyền	Địa - Nhung.Đ	Sử - Vân.S	Địa - Nhung.Đ	Tin - Thảo.T	Tin - Thảo.T
Lí - Dung	Văn - N.Duyên	Văn - N.Duyên	T.Anh - V.Huyền	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T
Hóa - Hiền.H			Sinh - Sen	SHL - Dung	Toán - Huyền.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A8

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Hằng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Hằng.T	Lí - Trọng	QPAN - N.Anh	Toán - Hằng.T	Hóa - Liên	Toán - Hằng.T
Hóa - Liên	Văn - Huệ	Văn - Huệ	T.Anh - Quỳnh.A	Sử - Vân.S	Địa - Thảo.Đ
GDCD - Mừng	Văn - Huệ	Địa - Thảo.Đ	CNghệ - Nụ	Tin - Hằng.T	T.Anh - Quỳnh.A
Toán - Hằng.T	T.Anh - Quỳnh.A	Toán - Hằng.T	Sinh - Mơ	Tin - Hằng.T	Lí - Trọng
Toán - Hằng.T			Hóa - Liên	SHL - Hằng.T	Lí - Trọng

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A9

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đỗ Thế Hòa

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Hòa	Lí - Hòa	Văn - N.Duyên	GDCD - Mừng	Lí - Hòa	CNghệ - Nụ
T.Anh - Hoan	QPAN - N.Anh	Toán - Khánh	Sử - Vân.S	Tin - Thúy.T	Lí - Hòa
Địa - Thảo.Đ	Toán - Khánh	T.Anh - Hoan	Văn - N.Duyên	Tin - Thúy.T	Toán - Khánh
Hóa - Hằng.H	Hóa - Hằng.H	Hóa - Hằng.H	Văn - N.Duyên	Sinh - Mơ	Toán - Khánh
Toán - Khánh			T.Anh - Hoan	SHL - Hòa	Địa - Thảo.Đ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A10

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Đỗ Thị Huế

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Huế	T.Anh - Huyền.A	Toán - Khánh	T.Anh - Huyền.A	QPAN - N.Anh	Sử - Vân.S
Toán - Khánh	Lí - Hòa	Địa - Thảo.Đ	Tin - Thúy.T	Lí - Hòa	Toán - Khánh
Toán - Khánh	Tin - Thúy.T	Lí - Hòa	Địa - Thảo.Đ	GDCD - Mừng	CNghệ - Nụ
Hóa - Huế	Hóa - Huế	Hóa - Huế	Văn - Huệ	Toán - Khánh	T.Anh - Huyền.A
Sinh - Mơ			Văn - Huệ	SHL - Huế	Văn - Huệ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A11

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Nguyễn Thị Hiền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Hiền.H	Văn - N.Duyên	CNghệ - Nụ	T.Anh - V.Huyền	Tin - Thúy.T	Lí - Hòa
Toán - N.Diệp	Văn - N.Duyên	Văn - N.Duyên	GDCD - Mừng	Toán - N.Diệp	T.Anh - V.Huyền
Toán - N.Diệp	Lí - Hòa	Toán - N.Diệp	Sử - Vân.S	Hóa - Hiền.H	Địa - Thảo.Đ
Sinh - Mơ	T.Anh - V.Huyền	Lí - Hòa	Hóa - Hiền.H	Hóa - Hiền.H	QPAN - N.Anh
Địa - Thảo.Đ			Tin - Thúy.T	SHL - Hiền.H	Toán - N.Diệp

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A12

(Thực hiện từ ngày 06 tháng 12 năm 2021)

Số 7

GVCN: Vũ Thị Hồng Liên

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ - Liên	Địa - Thảo.Đ	Sinh - Sen	T.Anh - Quỳnh.A	Tin - Nhung.T	GDCD - Mừng
Lí - Hòa	T.Anh - Quỳnh.A	Hóa - Liên	Tin - Nhung.T	Văn - Huyền.V	Hóa - Liên
TC Toán - Châu	Sử - Vân.S	CNghệ - Nụ	Hóa - Liên	Toán - Nhung.T	QPAN - N.Anh
Văn - Huyền.V	Lí - Hòa	Địa - Thảo.Đ	Toán - Nhung.T	Lí - Hòa	Toán - Nhung.T
Văn - Huyền.V			Toán - Nhung.T	SHL - Liên	T.Anh - Quỳnh.A

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7